

Số: 59/2017/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 07 tháng 9 năm 2017

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI

Số: 4738  
Ngày: 14.9.17  
Chuyên: Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi  
Lưu hồ sơ số:

**QUYẾT ĐỊNH**

**Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về học bổng khuyến khích học tập đối với học sinh, sinh viên trong các trường chuyên, trường năng khiếu, các cơ sở giáo dục đại học và trung cấp chuyên nghiệp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;*

*Căn cứ Thông tư 06/2012/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi Khóa XII, kỳ họp thứ 6 Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 624/TTr-GDĐT-KHTC ngày 25 tháng 8 năm 2017 về việc Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi, cụ thể:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh các lớp chuyên của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Học sinh các lớp chuyên của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;

- b) Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi;
- c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

### 3. Chính sách hỗ trợ:

#### a) Hỗ trợ chi phí học tập thường xuyên:

a1) Hỗ trợ bằng 70% mức lương cơ sở/học sinh/tháng cho đối tượng là: học sinh là con hộ nghèo, hộ cận nghèo, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, liệt sĩ, con gia đình là nạn nhân chất độc da cam/dioxin, mồ côi cả cha lẫn mẹ; học sinh có hộ khẩu thường trú ở xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi, các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, các xã thuộc huyện Lý Sơn; học sinh là người dân tộc thiểu số; học sinh là người khuyết tật.

a2) Hỗ trợ bằng 30% mức lương cơ sở/học sinh/tháng cho đối tượng còn lại.

a3) Thời gian hỗ trợ: Thời gian cấp vào đầu mỗi tháng học và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

#### b) Hỗ trợ học bổng khuyến khích học tập:

b1) Mức học bổng khuyến khích học tập cho một học sinh một tháng bằng năm lần mức học phí hiện hành của trường trung học phổ thông chuyên được phép thu cho đối tượng là học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ và đạt được một trong các tiêu chuẩn sau: điểm trung bình học kỳ môn chuyên đạt từ 9 điểm trở lên; thành viên đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc thành viên cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh để dự thi cấp quốc gia.

b2) Mức học bổng khuyến khích học tập cho một học sinh một tháng bằng ba lần mức học phí hiện hành của trường trung học phổ thông chuyên được phép thu cho đối tượng là học sinh có hạnh kiểm tốt, học lực giỏi trong học kỳ và đạt được một trong các tiêu chuẩn sau: điểm trung bình học kỳ môn chuyên đạt từ 8,5 đến dưới 9 điểm; đạt được từ giải 3 trở lên trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh hoặc cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp tỉnh của năm học đó.

b3) Học sinh đồng thời đạt học bổng khuyến khích học tập tại tiết b1, tiết b2 điểm b, khoản 3 Điều này và học bổng theo quy định tại Quyết định số 44/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo thì chỉ được nhận một học bổng mức cao hơn.

b4) Thời gian hỗ trợ: Học bổng được cấp sau khi có kết quả học tập theo từng học kỳ và được hưởng không quá 9 tháng/năm học.

#### c) Hỗ trợ tài liệu học tập:

Học sinh được mượn miễn phí sách giáo khoa, sách tham khảo, tài liệu học tập tại thư viện, được sử dụng miễn phí internet, phương tiện, thiết bị phục vụ việc học tập, nghiên cứu khoa học của nhà trường.

#### d) Hỗ trợ chỗ ở:

d1) Học sinh được bố trí ở ký túc xá miễn phí đối với học sinh ở các xã, phường, thị trấn cách trường từ 10km trở lên, ưu tiên đối với những học sinh ở xa.

d2) Trường hợp ký túc xá không còn đủ chỗ bố trí, học sinh có nhà ở cách trường từ 10 km trở lên được hỗ trợ tiền thuê chỗ ở hằng tháng bằng 25% mức lương cơ sở; thời gian được hưởng không quá 9 tháng/năm học; tiền hỗ trợ được cấp theo từng học kỳ.

#### 4. Thời điểm áp dụng:

Quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh các lớp chuyên của Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định này được áp dụng từ năm học 2017 - 2018.

#### 5. Kinh phí thực hiện:

Nguồn kinh phí thực hiện được bố trí từ ngân sách tỉnh

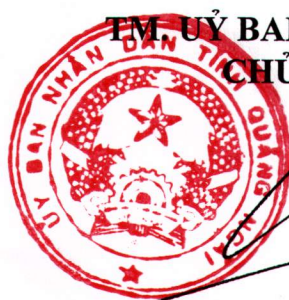
**Điều 2.** Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tổ chức thực hiện nội dung quy định tại Quyết định này, đồng thời hướng dẫn Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết quản lý, sử dụng kinh phí đúng mục đích và thực hiện thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2017 và bãi bỏ Quyết định số 62/2009/QĐ-UBND ngày 28/12/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc quy định một số chính sách hỗ trợ đối với học sinh Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, tỉnh Quảng Ngãi.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Tư Pháp; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông chuyên Lê Khiết, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ pháp chế, Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP(KGVX), KGVX, CBTH;
- Lưu: VT, KGVXhmy481.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH

**Trần Ngọc Căng**